

Bản án số: 91/2024/HSST
Ngày: 24-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt P.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Thoại và ông Nguyễn Viết Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2024/TLST-HS ngày 22/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2024/QĐXXST-HS ngày 09/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: P (tên gọi khác: Không), sinh năm 1969; nơi thường trú: Thôn D, xã X, huyện K, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/10; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Hữu Khúc và bà Vũ Thị K; có chồng là Nguyễn Xuân T (đã chết) và 02 con, con lớn sinh năm: 1989, con nhỏ sinh năm: 2006; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2024 đến ngày 17/01/2024 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- V, sinh năm: 1996; nơi thường trú: An Lạc, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

- Lê Đình G, sinh năm: 1991; nơi thường trú: Tổ 3, phường K, quận B, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 55 phút ngày 14/01/2024 tại thôn D, X, K, Hà Nội, tổ công tác Đội CSĐTTP về TTXH Công an huyện K phát hiện bắt quả tang P đang thực hiện hành vi bán số Lô, số Đề cho V, SN: 1996, trú tại: An Lạc, Trưng Trắc, Văn Lâm, Hưng Yên gồm các số đề: 89, 98 mỗi số x 200.000 đồng; 57, 75 mỗi số x 150.000 đồng; các số lô: 89, 98 mỗi số x 30 điểm; 57,75 mỗi số x 25 điểm. P đã ghi các số Lô, số Đề của Vân ra Cáp, Bảng và đã thu số tiền 3.230.000 đồng của Vân. Sau đó, P tiếp tục bán số Lô, số Đề cho Lê Đình G, SN: 1991, trú tại: Tổ

3, K, B, Hà Nội gồm số đề 15, 51, 25, 52 mỗi số x 200.000 đồng; các số lô: 15, 51, 25, 52 mỗi số x 25 điểm. P đã ghi các số Lô, số Đề của G ra Cáp, Bảng. Khi G đang đưa cho P số tiền 3.100.000 đồng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ của P ngày 14/01/2024: 01 (một) cáp lô đề P bán cho Vân ngày 14/01/2024; 01 (một) cáp lô đề P bán cho G ngày 14/01/2024; 01 (một) bảng lô đề P bán cho khách ngày 14/01/2024; 04 tờ giấy ghi 08 (tám) bảng lô đề P bán cho khách từ ngày 06/01/2024 đến ngày 13/01/2024 và số tiền: 7.915.000 đồng. Ngày 18/3/2024, tạm giữ của P số tiền 1.576.000 đồng. Ngày 14/01/2024, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của P tại: D, X, K, Hà Nội nhưng không phát hiện, thu giữ vật chứng gì liên quan đến hành vi phạm tội của P.

Tại Cơ quan điều tra, P khai nhận: P bắt đầu bán số Lô, Đề khoảng đầu tháng 01/2024 và trực tiếp thanh toán tiền thắng, thua với khách. P quy định cách chơi và tiền trả thưởng với khách như sau: Khách sẽ chọn mua số Lô, số Đề bất kỳ từ số 00 đến 99 với số tiền tùy ý và thắng thua sẽ căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Nếu số Đề mà khách mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì sẽ trúng và được trả gấp 80 lần số tiền đã mua số đó. Đối với Lô thường khách mua 01 điểm Lô phải trả cho P là 23.000 đồng, nếu số khách mua trùng với 02 số cuối của một trong các giải thì khách trúng và được trả 80.000 đồng/01 điểm. Đối với lô xiên 2, xiên 3 và xiên 4 khách mua 01 điểm phải trả cho P là 8.000 đồng, nếu 02 số của lô xiên 2 mà khách mua trùng với hai số cuối trong các giải thì khách trúng và được trả 100.000 đồng/01 điểm; nếu 03 số của lô xiên 3 mà khách mua trùng với hai số cuối trong các giải thì khách trúng và được trả 400.000 đồng/01 điểm; nếu 04 số của lô xiên 4 mà khách mua trùng với hai số cuối trong các giải thì khách trúng và được trả 1.000.000 đồng/01 điểm. Đối với Đề ba càng khách sẽ chọn mua số bất kỳ từ số 000 đến 999 với số tiền tùy ý và thắng thua sẽ căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu số Đề ba càng mà khách mua trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì sẽ trúng và được trả gấp 400 lần số tiền đã mua số đó. Khi mua số Lô, số Đề, người chơi sẽ đọc số đề P ghi các con số và số tiền người mua chơi vào một tờ giấy nhỏ, gọi là "Cáp". Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu người chơi mà trúng sẽ mang "Cáp" đến thanh toán tiền trúng thưởng với P. Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 14/01/2024, P đã bán cho V gồm các số đề: 89, 98 mỗi số x 200.000 đồng; 57, 75 mỗi số x 150.000 đồng; các số lô: 89, 98 mỗi số x 30 điểm; 57, 75 mỗi số x 25 điểm. Vân đã trả P số tiền 3.230.000 đồng. Sau đó, P tiếp tục bán cho Lê Đình G các số đề 15, 51, 25, 52 mỗi số x 200.000 đồng; các số lô: 15, 51, 25, 52 mỗi số x 25 điểm. P đã ghi các số Lô, số Đề của Vân và G ra "Cáp", "Bảng". Khi G đang đưa cho P số tiền 3.100.000 đồng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 1639/KL-KTHS ngày 04/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự- CATP Hà Nội xác định: Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A7 với chữ viết, chữ số đúng tên P trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M10 là chữ do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra, đã xác định được ngày 14/01/2024, P đã bán số Lô, số Đề cho V, Lê Đình G và những người khác khoảng 3 đến 4 người nữa nhưng P không biết tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là 9.379.000 đồng (trong đó tiền đề là 3.825.000

đồng, tiền lô thường là 5.474.000 đồng và tiền lô xiên là 80.000 đồng). Ngoài ra, xác định từ ngày 06/01/2024 đến ngày 13/01/2024, P có hành vi bán số Lô, số Đề cho khách, cụ thể:

- Ngày 06/01/2024: Tổng số tiền lô, đề P bán cho khách là 4.694.000 đồng, trong đó: Tiền đề 2.670.000 đồng, tiền lô thường 2.024.000 đồng tương ứng với 88 điểm. Số tiền khách trúng lô, đề sau khi có kết quả mở thưởng là 10.720.000 đồng. Tổng số tiền P tổ chức đánh bạc trong ngày là 15.414.000 đồng. Ngày 06/01/2024, P thua của khách là 6.026.000 đồng.

- Ngày 07/01/2024: Tổng số tiền lô, đề P bán cho khách là 5.760.000 đồng, trong đó: Tiền đề 3.840.000 đồng; tiền lô thường 1.840.000 đồng tương ứng với 80 điểm lô, tiền lô xiên 80.000 đồng tương ứng với 10 điểm. Số tiền khách trúng lô, đề sau khi có kết quả mở thưởng là 24.960.000 đồng. Tổng số tiền P tổ chức đánh bạc trong ngày là 30.720.000 đồng. Ngày 07/01/2024, P thua của khách là 19.200.000 đồng.

- Ngày 08/01/2024: Tổng số tiền lô, đề P bán cho khách là 10.235.000 đồng, trong đó: Tiền đề 4.145.000 đồng, tiền lô thường 5.290.000 đồng tương ứng với 230 điểm, tiền lô xiên 800.000 đồng tương ứng với 100 điểm. Số tiền khách trúng lô, đề sau khi có kết quả mở thưởng là 1.120.000 đồng. Tổng số tiền P tổ chức đánh bạc trong ngày là 11.355.000 đồng. Ngày 08/01/2024, P thắng của khách là 9.115.000 đồng.

- Ngày 09/01/2024: Tổng số tiền lô, đề P bán cho khách là 3.154.000 đồng, trong đó: Tiền đề 2.270.000 đồng; tiền lô thường 644.000 đồng tương ứng 28 điểm, tiền lô xiên 240.000 đồng tương ứng với 30 điểm. Số tiền khách trúng lô sau khi có kết quả mở thưởng là 160.000 đồng. Tổng số tiền P tổ chức đánh bạc trong ngày là 3.314.000 đồng. Ngày 09/01/2024, P thắng của khách là 2.994.000 đồng.

- Ngày 10/01/2024: Tổng số tiền lô, đề P bán cho khách là 3.525.000 đồng, trong đó: Tiền đề 2.215.000 đồng, tiền lô thường 1.150.000 đồng tương ứng 50 điểm, tiền lô xiên 160.000 đồng tương ứng với 20 điểm. Số tiền khách trúng đề sau khi có kết quả mở thưởng là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền P tổ chức đánh bạc trong ngày là 6.325.000 đồng. Ngày 10/01/2024, P thắng của khách là 725.000 đồng.

- Ngày 11/01/2024: Tổng số tiền lô, đề P bán cho khách là 7.834.000 đồng, trong đó: Tiền đề 2.660.000 đồng, tiền lô thường 5.014.000 đồng tương ứng 218 điểm lô, tiền lô xiên 160.000 đồng tương ứng với 20 điểm. Số tiền khách trúng lô sau khi có kết quả mở thưởng là 5.520.000 đồng. Tổng số tiền P tổ chức đánh bạc trong ngày là 13.354.000 đồng. Ngày 11/01/2024, P thắng của khách là 2.314.000 đồng.

- Ngày 12/01/2024: Tổng số tiền lô, đề P bán cho khách là 9.540.000 đồng, trong đó: Tiền đề 3.220.000 đồng, tiền lô thường 5.520.000 đồng tương ứng 240 điểm, tiền lô xiên 800.000 đồng tương ứng với 100 điểm. Số tiền khách trúng lô sau khi có kết quả mở thưởng là 4.400.000 đồng. Tổng số tiền P tổ chức đánh bạc trong ngày là 13.940.000 đồng. Ngày 12/01/2024, P thắng của khách là 5.140.000 đồng.

- Ngày 13/01/2024: Tổng số tiền lô, đề P bán cho khách 9.044.000 đồng trong đó: Tiền đề 3.720.000 đồng, tiền lô thường 5.244.000 đồng tương ứng 228 điểm, tiền lô xiên 80.000 đồng tương ứng với 10 điểm. Số tiền khách trúng lô xiên sau khi

có kết quả mở thưởng là 1.000.000 đồng. Tổng số tiền P tổ chức đánh bạc trong ngày là 10.044.000 đồng. Ngày 13/01/2024, P thắng của khách là 8.044.000 đồng.

Đối với số tiền bị cáo P tổ chức đánh bạc ngày 09/01/2024 là 3.314.000 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên ngày 15/3/2024, UBND huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P về hành vi làm chủ lô, đề quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Tổng số tiền V đã dùng vào việc đánh bạc là 3.230.000 đồng, số tiền Lê Đình G đã dùng vào việc đánh bạc là 3.100.000 đồng. Xét hành vi của V và G chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 15/3/2024, Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với V và Lê Đình G về hành vi mua các số lô, số đề quy định tại Khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với những người đã mua số Lô, số Đề của P từ ngày 06/01/2024 đến ngày 14/01/2024, mỗi ngày P bán cho khoảng 5 đến 6 người nhưng P không biết tên, địa chỉ. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện K không có căn cứ để xử lý.

Số tiền 9.491.000 đồng (thu giữ của P) xác định là vật chứng của vụ án nên chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện K để phục vụ xét xử.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 16/4/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố P về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá chứng cứ, phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX: Áp dụng, điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo P mức án từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo P.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước tổng số tiền thu giữ của bị cáo P trong quá trình điều tra là 9.491.000 đồng và số tiền thu lời bất chính bị cáo nộp cho cơ quan thi hành án ngày 21/5/2024 là 112.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Đình G và V; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan CSĐT - Công an huyện K lập ngày 14/01/2024; phù hợp với vật chứng thu giữ là các “Cáp”, “Bảng” bị cáo P ghi (bán) số Lô, số Đề cho khách từ ngày 06/01/2024 đến ngày 14/01/2024 cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đầy đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 14/01/2024, tại thôn D, X, K, Hà Nội bị cáo P đã có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi (bán) số Lô, số Đề cho người chơi là Vũ Đình G và V thì bị Cơ quan Công an huyện K, Hà Nội phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng là: 01 cáp lô đề P ghi (bán) cho Vân ngày 14/01/2024; 01 cáp lô đề P ghi (bán) cho G ngày 14/01/2024; 01 bảng lô đề P ghi (bán) cho khách ngày 14/01/2024; 04 tờ giấy ghi 08 bảng lô đề P ghi (bán) cho khách từ ngày 06/01/2024 đến ngày 13/01/2024 và số tiền: 7.915.000 đồng.

Quá trình điều tra còn chứng minh được: Ngày 07/01/2024, bị cáo P tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi (bán) số Lô, số Đề với tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 30.720.000 đồng. Ngoài ra trong các ngày 06/01/2024, 08/01/2024, 10/01/2024, 11/01/2024, 12/01/2024, 13/01/2024, 14/01/2024 bị cáo còn ghi (bán) số Lô, số Đề cho khách chơi với tổng số tiền là 79.811.000 đồng (*các ngày trên số tiền đều trên 5.000.000 đồng và dưới 20.000.000 đồng*). Tổng số tiền bị cáo P tổ chức đánh bạc là 110.531.000 đồng và thu lời bất chính số tiền 112.000 đồng. Như vậy, có đầy đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo P đã phạm vào tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Đối với số tiền bị cáo tổ chức đánh bạc ngày 09/01/2024 là 3.314.000 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Ủy ban nhân dân huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với V đánh bạc với số tiền là 3.230.000 đồng; Lê Đình G đánh bạc với số tiền là 3.100.000 đồng (đều dưới 5.000.000 đồng). Bản thân Vân và G chưa có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại Điều 321 và 322 của Bộ luật hình sự, nên Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với một số người đã mua số Lô, số Đề của P từ ngày 06/01/2024 đến ngày 14/01/2024, mỗi ngày P bán cho khoảng 5 đến 6 người, P không biết tên, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[3] Hành vi tổ chức đánh bạc thông qua hình thức ghi (bán) số Lô, số Đề của bị cáo P có tính chất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến công tác quản lý của nhà nước về mở thưởng xổ số, gây mất trật tự trị an ở địa P, nên cần phải được đưa ra xét xử thật nghiêm minh trước pháp luật, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo P chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính để khắc phục hậu quả. Bản thân bị cáo có bố chồng là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo P các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa P nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người tốt, người có ích cho gia đình và xã hội. Về hình phạt bổ sung: Bản thân có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của địa P), chồng bị cáo chết năm 2009 là lao động chính phải nuôi con ăn học. Vì vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 cáp lô đề bị cáo ghi (bán) cho Vân ngày 14/01/2024; 01 cáp lô đề bị cáo ghi (bán) cho G ngày 14/01/2024; 01 bảng lô đề P ghi (bán) cho khách ngày 14/01/2024; 04 tờ giấy ghi 08 bảng lô đề bị cáo ghi (bán) cho khách từ ngày 06/01/2024 đến ngày 13/01/2024. Đây là chứng cứ được lưu trong hồ sơ vụ án, nên không đề cập xử lý.

- Số tiền 9.603.000 đồng thu giữ của bị cáo P, trong đó: Thu giữ khi bắt quả tang là 7.915.000 đồng; bị cáo nộp tiền khắc phục hậu quả ngày 18/3/2024 là 1.576.000 đồng; nộp tiền thu lời bất chính ngày 21/5/2024 là 112.000 đồng. Đây là tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và tiền khắc phục hậu quả, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố:* Bị cáo P phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

- *Áp dụng:* Điểm c khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo P 18 (*mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 (*ba mươi sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo P cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện K, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Về vật chứng:* Áp dụng, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tổng số tiền thu giữ của bị cáo P là 9.603.000đ (*chín triệu sáu trăm linh ba nghìn đồng*), trong đó: Số tiền 9.491.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003894 ngày 26/4/2024; số tiền 112.000 đồng theo biên lai thu số 0003957 ngày 21/5/2024. Các biên lai thu trên đều của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hà Nội.

- *Về án phí:* Áp dụng, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”. Bị cáo P phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng, Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- + Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.
- + Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- TT lý lịch tư pháp TW-Bộ Tư pháp;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lưu HSVA, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt P

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Việt P